TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:122/2024/HSST
Ngày: 09/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như Bình

2. Ông Trần Xuân Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc An Chi – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huế - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2023/TL ST - HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2024/QĐXXST - HS ngày 28/6/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thu H, sinh năm: 1980, tại Hà Nội; ĐKTT: Tổ x phường TM, quận HM, thành phố HN; Nơi cư trú: Số xx hẻm xx ngách xx ngõ xx đường AD, phường YP, quận TH, Thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Lương Thị Nh (đã chết); Chồng Phạm Anh C (đã ly hôn); Có 02 con: Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 65 ngày 01/3/2024 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa pH cung cấp, bị cáo có 01 tiền án chưa xóa:

Bản án số 132/2023/HSST ngày 07/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Nhân thân có 01 tiền án đã xóa: Bản án số 98/2009/HSST ngày 21/10/2009 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1977, tại Hà Nội; ĐKTT: Số xx đường NTG, phường PT, quận HK, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị B; Vợ: Nguyễn Thị H3; Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 66 ngày 01/3/2024 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa pH cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/02/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên Nguyễn Mạnh H1 sử dụng số điện thoại 0968.787.329 gọi tới số điện thoại 0765.604.427 của Nguyễn Thu H để hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine. H đồng ý. H1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH mode, BKS: 29C1-827.86 đi từ nhà tới khu vực ngõ 72 An Dương để gặp H. Tại đây, H lấy ra 01 gói giấy màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng đưa cho H1. H1 nhận gói giấy chứa chất bột màu trắng trên rồi đưa H số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H1 cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu ngõ 72 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Thụy Khuê kiểm tra hành chính và H1 tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 01 gói giấy màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. H1 đã tự khai nhận chất bột màu trắng bên trong gói giấy trên là ma tuý Heroine, H1 mua của Nguyễn Thu H để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa H1 và tang vật về trụ sở Công an phường Yên Phụ để giải quyết.

Thu giữ của H1 gồm:

- 01 gói giấy màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu xanh nâu, BKS: 29C1 - 827.86, SM: JF87E5186963, SK: 5150KZ087049.
- 01 điện thoại di động Iphone màu đen, đã qua sử dụng, không mở được khóa màn hình.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS: 29C1 - 827.86, SM: JF87E5186963, SK: 5150KZ087049 mang tên Nguyễn H1 Yến.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh H1 khai nhận đây là lần đầu tiên H1 mua ma túy của H. H1 không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của H, chỉ biết nhà của H ở cuối ngõ 72 đường An Dương và sử dụng số điện thoại 0765.604.427.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành rà soát tại khu vực phố An Dương, phường Yên Phụ phát hiện Nguyễn Thu H đang đứng tại đầu ngõ 72 đường An Dương, phường Yên Phụ vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 23/02/2024. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với H. Tại vị trí kiểm tra, H tự giao nộp một gói giấy, bên trong có chứa chất bột màu trắng, cất giấu ở túi quần trước, bên pH1. H tự khai nhận là ma tuý Heroine, H mang đi bán để kiếm lời. Cơ quan Công an đã đưa H và tang vật về trụ sở để giải quyết.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại địa chỉ số 51 hẻm 25/32/76 đường An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội, Cơ quan điều tra đã thu giữ 05 gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng cất giấu tại thảm để chân dưới bậc cầu thang.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Thu H khai: Ngày 23/02/2024, một người bạn xã hội tên là Hiền (H không rõ họ tên đầy đủ, không biết địa chỉ, số điện thoại) đã đến nhà H bán cho H 07 gói giấy nhỏ bên trong chứa ma tuý Heroine với giá 700.000 đồng. H nhận và nói khi nào bán hết sẽ trả Hiền tiền gốc ma tuý là 100.000 đồng/gói nhỏ. Sau đó, H cất giấu ma túy mua được của Hiền dưới thảm để chân dưới bậc cầu thang tại nhà. Khoảng 15 giờ ngày 23/02/2024, Nguyễn Mạnh H1 gọi điện cho H hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine, H đồng ý và hẹn H1 đến cuối ngõ 72 đường An Dương để nhận ma túy. Tại cuối ngõ 72 đường An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội, H đã bán cho H1 01 gói giấy màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma tuý Heroine với giá 200.000 đồng. Đây là lần đầu tiên H bán ma túy cho H1. Sau khi bán ma túy cho H1, H cất giấu một gói trong người để mang đi bán cho khách thì bị Cơ quan công an kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 23/02/2024.

Thu giữ của H gồm:

- 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.
- 05 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng được bọc trong gói giấy màu trắng.
- Số tiền 200.000 đồng.
- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 1627/KLGĐ-PC09 ngày 03/3/2024, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận về chất ma túy thu giữ

của H1: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,355 gam".

Tại bản kết luận giám định số 1626/KLGĐ-PC09 ngày 03/3/2024, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận về chất ma túy thu giữ của H:

-Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,364 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,784 gam.

Đối với người phụ nữ tên là Hiền bán ma túy cho H: H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của Hiền. H chỉ biết nhà Hiền ở Thanh Trì, Hà Nội. Đây là lần đầu tiên H mua ma túy của Hiền. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera và rà soát nhân chứng quanh khu vực nhà H, kết quả không có hình ảnh camera nào ghi lại được việc H mua ma túy của Hiền. Không có người nào biết Hiền là ai. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Kết quả thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0765.604.427 (Số thuê bao của Nguyễn Thu H sử dụng): Tên chủ thuê bao là Nguyễn Thu H, sinh năm 1980, HKTT: Tổ 6, phường Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội. Căn cứ danh sách cuộc gọi đi, cuộc gọi đến xác định H liên lạc với số điện thoại 0968787329 (Số điện thoại của Nguyễn Mạnh H1 sử dụng) vào lúc 15 giờ 17 phút ngày 23/2/2024.

Kết quả thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0968.787.329 (Số điện thoại của Nguyễn Mạnh H1 sử dụng): Căn cứ danh sách cuộc gọi đi, cuộc gọi đến xác định H1 liên lạc với số điện thoại 0765604427 (Số thuê bao của Nguyễn Thu H sử dụng) vào lúc 15 giờ 17 phút ngày 23/2/2024.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, màu xanh nâu, BKS: 29C1 - 827.86, SK: RLHJF5150KZ087049, SM: JF87E5186963: Tên chủ xe là Nguyễn HY (Địa chỉ: 71 Nguyễn Tư Giản, Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội): H1 khai chiếc xe trên của con gái là Nguyễn HY. Ngày 23/02/2024, H1 đã tự lấy xe của chị Y để đi, chị Y không biết H1 sử dụng xe để đi mua ma túy. Chị Y Khai: Chị mua chiếc xe máy trên khoảng năm 2019 với giá 63.000.000 đồng. Chị không biết việc bố chị đã sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 29/02/2024, chị Nguyễn HY đã làm đơn xin nhận lại chiếc xe máy nêu trên. Cơ quan điều tra đã tra cứu xe không có trong hệ thống xe vật chứng. Kết quả giám định số khung, số máy là số nguyên thủy. Ngày 15/3/2024, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1252/QĐ – XLVC và đã trao trả chiếc xe trên cho chị Nguyễn HY. Chị Y đã nhận lại xe cùng ngày và không có ý kiến gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen thu giữ của Nguyễn Mạnh H1 và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Thu H, H1 và H khai nhận đây đều là tài sản cá nhân được mua bằng tiền lao động mà có. H1 và H đã dùng chiếc điện thoại này để gọi điện trao đổi mua bán ma túy.

Bản cáo trạng số 102/CT - VKSTH ngày 11 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Thu H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra, H khai: Khi đi bán ma túy cho H1, H mang theo 02 gói nhỏ, 01 gói để bán cho H1, gói còn lại có ai hỏi mua thì H bán tiếp. Số tiền 200.000 đồng Cơ quan Công an thu giữ của H là tiền bán ma túy cho H1.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thu H đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh H1 đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng.

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thu H.

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H1.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án đối với cả hai bị cáo.

-Về hình phạt, đề nghị:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù và tổng hợp với hình phạt của bản án số 132/2023/HSST ngày 07/9/2023.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về vật chứng: Đề nghị

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy (còn lại sau giám định) thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh H1 và Nguyễn Thu H.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, không mở được khóa màn hình và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Mạnh H1.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo pH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của các bị cáo*: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản nhận dạng; Bản kết luận giám định; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 23/02/2024, có một người phụ nữ tên là Hiền đến nhà Nguyễn Thu H bán cho H 07 gói ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 2,503gam với giá 700.000 đồng. Do H không có tiền nên hai bên thỏa thuận khi nào H bán hết số ma túy trên sẽ trả Hiền 700.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, H cất giấu toàn bộ số ma túy dưới thảm để chân dưới bậc cầu thang tại nhà, mục đích để bán lại kiếm lời. Đến chiều cùng ngày, Nguyễn Mạnh H1 điều khiển xe máy đến khu vực cuối ngõ 72 đường An Dương gặp H và được H bán 01 gói giấy màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,355 gam với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H1 mang toàn bộ số ma túy vừa mua được của H đi tìm nơi sử dụng. Khi H1 đi đến đầu ngõ 72 đường An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Thụy Khuê bắt quả tang cùng vật chứng vào hồi 15 giờ 20 phút ngày

23/02/2024. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, khi H đang cất giấu 01 gói ma túy loại Heroine trong người mang đi nếu có ai mua thì bán thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng tại cuối ngõ 72 đường An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thu H đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh H1 đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Nguyễn Thu H về tội tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo Nguyễn Mạnh H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội*: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV - AIDS.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo Nguyễn Thu H đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Do đó, bị cáo pH1 chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hinh sự.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H1 không pH1 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo H1 nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo H1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] *Về hình phạt*: Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Điều đó chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật. Căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của các bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, khối lượng ma túy các bị cáo

mua bán và tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy cần pH1 áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Riêng bị cáo H còn pH1 tổng hợp hình phạt của Bản án số 132/2023/HSST ngày 07/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo đều không có công việc và thu nhập, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] *Về vật chứng*:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong còn nguyên vẹn, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên, cán bộ Công an phường Thụy Khuê và Nguyễn Mạnh H1; Có đóng dấu của Cơ quan điều tra (Bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao niêm phong có chữ ký của giám định viên, cán bộ Công an phường Thụy Khuê và Nguyễn Thu H; Có đóng dấu của Cơ quan điều tra (Bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, không mở được khóa màn hình và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Mạnh H1.

[9] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo pH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] *Đối với đối tượng Hiền bán ma túy cho H*: H không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại, nơi làm việc. Cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng không làm rõ được, nên không có căn cứ xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thu H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 25 tháng tù của bản án số 132/2023/HSST ngày 07/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, buộc bị cáo Nguyễn Thu H pH1 chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 (sáu) năm

07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2024, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2023 đến ngày 28/4/2023 của bản án số 132/2023/HSST ngày 07/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

1.2. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H1.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H1 12 (mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Khoản 5 Điều 249; Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong còn nguyên vẹn, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên, cán bộ Công an phường Thụy Khuê và Nguyễn Mạnh H1; Có đóng dấu của Cơ quan điều tra (Bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao niêm phong có chữ ký của giám định viên, cán bộ Công an phường Thụy Khuê và Nguyễn Thu H; Có đóng dấu của Cơ quan điều tra (Bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, không mở được khóa màn hình thu giữ của Nguyễn Mạnh H1; 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thu H.

(*Tang vật có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2024 và Lệnh thanh toán ngày 30/5/2024 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam*).

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thu H và Nguyễn Mạnh H1, mỗi bị cáo pH1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
-Thi hành án hình sự ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

Nguyễn Thị Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**